



**DANH SÁCH SINH VIÊN THI BỔ SUNG - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026
(TRƯỜNG HỢP CÓ LÝ DO CHÍNH ĐÁNG ĐƯỢC DUYỆT)**

STT	Mã SV	Họ	Tên	Mã LHP	Tên HP	Hình thức thi	Ghi chú
1	2531540633	Nguyễn Thành	An	010151100108	Nhập môn ngành Công nghệ thông tin	Trắc nghiệm online	
2	2531540633	Nguyễn Thành	An	010110006008	Tổng quan hàng không dân dụng	Trắc nghiệm online	
3	2331720368	Hồ Lê Nhật	An	010100096001	Tiếng Anh nghiệp vụ điều hành du lịch	Trắc nghiệm online	
4	2331720368	Hồ Lê Nhật	An	010100095901	Tiếng Anh Quản trị Du lịch (English for Tourism Administration)	Trắc nghiệm online	
5	2258420030	Trần Phương	Anh	011100081801	Thiết kế phương thức bay	Trắc nghiệm online	
6	2431540304	Nguyễn Triệu Thiên	Anh	010110000601	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
7	2331740066	Lê Ngọc Phương	Anh	010100174901	Dangerous Goods	Tự luận	
8	2331720456	Nguyễn Tuấn Hoàng	Anh	010100095401	Tiếng Anh chuyên ngành Kỹ thuật Hàng không và Quản lý bay 2	Trắc nghiệm online	
9	2431540304	Nguyễn Triệu Thiên	Anh	010100084704	Lý thuyết đồ thị	Trắc nghiệm online	
10	2431540150	Nguyễn Tuấn	Anh	010100084703	Lý thuyết đồ thị	Trắc nghiệm online	
11	2433520077	Nguyễn Chế Quốc	Anh	010100052406	Lịch sử Đảng	Trắc nghiệm online	
12	2433710056	Nguyễn Trần Tuệ	Anh	010100024403	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Trắc nghiệm online	HK 3 (2024-2025)
13	2431310196	Phạm Võ Trâm	Anh	010100012302	Văn hóa doanh nghiệp	Trắc nghiệm online	
14	2331720375	Trần Thị	Anh	010172110203	Tổng quan du lịch	Tự luận	
15	2531320108	Đỗ Ngọc	Anh	010110000639	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
16	2531730298	Nguyễn Thị	Bạch	010110000109	Triết học Mác - Lênin	Trắc nghiệm online	
17	2531710132	Trần Gia	Bảo	011154103905	Khí động lực học cơ bản	Trắc nghiệm online	
18	2331520061	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	
19	2254810286	Nguyễn Ngọc	Bảo	011100001303	Pháp luật hàng không	Trắc nghiệm online	
20	2531540658	Lê Gia	Bảo	010110000117	Triết học Mác - Lênin	Trắc nghiệm online	
21	2254810286	Nguyễn Ngọc	Bảo	010100111902	Tiếng Anh 3	Trắc nghiệm online	
22	2531310269	Trần Thị Mỹ	Cầm	010110000130	Triết học Mác - Lênin	Trắc nghiệm online	
23	2531720011	Lê Thị Bảo	Chinh	010110000610	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
24	2331520055	Phạm Hoàng	Chương	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	
25	2255200024	Nguyễn Thành	Công	011100064101	Kỹ thuật nhiệt	Tự luận	
26	2531710055	Nguyễn Huỳnh	Đan	011154103903	Khí động lực học cơ bản	Trắc nghiệm online	
27	2531720718	Nguyễn Hồng Hiếu	Đạo	010171101117	Ngữ pháp Trung cấp	Trắc nghiệm online	
28	2331520081	Trịnh Hoàng	Đạt	011100118001	Động cơ và lực đẩy	Tự luận	
29	2331520081	Trịnh Hoàng	Đạt	011100117802	Yếu tố con người và An toàn	Tự luận	
30	2331520081	Trịnh Hoàng	Đạt	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Mã LHP	Tên HP	Hình thức thi	Ghi chú
31	2531530065	Nguyễn Võ Thành	Đô	011153000204	Linh kiện điện tử	Trắc nghiệm online	
32	2531550130	Nguyễn Hoàng	Đức	011110000104	Triết học Mác - Lênin	Trắc nghiệm online	
33	2331520016	Nguyễn Hồng	Đức	011100118001	Động cơ và lực đẩy	Tự luận	
34	2331520016	Nguyễn Hồng	Đức	011100117801	Yếu tố con người và An toàn	Tự luận	
35	2331520016	Nguyễn Hồng	Đức	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	
36	2531320021	Lê Thị Thùy	Dung	010110000639	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
37	2252210128	Huỳnh Thị Thùy	Dung	010100052406	Lịch sử Đảng	Trắc nghiệm online	
38	2431540120	Lê	Dũng	010100084704	Lý thuyết đồ thị	Trắc nghiệm online	
39	2255200059	Hoàng Đạt	Dũng	010100002202	Giáo dục thể chất-bóng chuyền	Thực hành	
40	2255200017	Ngô Hà Thùy	Dương	011100105902	Cơ học bay 2	Báo cáo	
41	2331520046	Sơn Hoàng	Duy	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	
42	2433710040	Hoàng Thế	Duy	011100002901	Khí tượng hàng không	Trắc nghiệm online	
43	2253410072	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	010110006106	Kinh tế vi mô	Trắc nghiệm online	
44	2331710133	Ly	Gaik Soing	011100004001	Dịch vụ thông báo tin tức Hàng không	Tự luận	
45	2531310266	Nguyễn Trường	Giang	010110000130	Triết học Mác - Lênin	Trắc nghiệm online	
46	2331730136	Lê Châu	Giang	010100123802	Thiết kế và điều hành chương trình du lịch	Tự luận	
47	2331310617	Nguyễn Thụy Quỳnh	Giao	010100012302	Văn hóa doanh nghiệp	Trắc nghiệm online	
48	2331520028	Đinh Lê Hoàng	Hải	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	
49	2531710175	Nghiêm Thanh	Hằng	011110000606	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
50	2255200032	Đặng Phú	Hào	011100064101	Kỹ thuật nhiệt	Tự luận	
51	2255200046	Lê Trung	Hậu	011100064103	Kỹ thuật nhiệt	Tự luận	
52	2255200039	Đinh Trung	Hiếu	011100064101	Kỹ thuật nhiệt	Tự luận	
53	2255200039	Đinh Trung	Hiếu	010100002202	Giáo dục thể chất-bóng chuyền	Thực hành	
54	2255200096	Phạm Huy	Hoàng	011100105502	Khí động học 1	Tự luận	
55	2331540326	Nguyễn Huỳnh Bảo	Hoàng	010100060102	Pháp luật hàng không	Trắc nghiệm online	
56	2531520122	Phạm	Hùng	011110000603	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
57	2255120006	Phạm Đức	Hùng	011100019902	Đo lường điện tử	Trắc nghiệm online	
58	2255200097	Võ Ngọc	Hùng	010100002204	Giáo dục thể chất-bóng chuyền	Thực hành	
59	2531720519	Võ Thị Huỳnh	Hương	010110000618	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
60	2331740115	Nguyễn Thị Trà	Hương	010100148801	Dịch vụ khách hàng	Trắc nghiệm online	
61	2331320172	Huỳnh Thị Ngọc	Hương	010100133204	Thương mại điện tử	Tự luận	
62	2255200027	Huỳnh Đăng	Huy	011100193501	Sức bền vật liệu	Tự luận	
63	2433520158	Đặng Hoàng Minh	Huy	011100185801	Aerodynamics 1	Tự luận	
64	2433520158	Đặng Hoàng Minh	Huy	011100185201	Fundamentals of Automatic Control	Tự luận	
65	2433520158	Đặng Hoàng Minh	Huy	011100184701	Strength of Materials	Tự luận	
66	2433520158	Đặng Hoàng Minh	Huy	011100183901	Thermal Engineering	Tự luận	
67	2331520067	Ngô Văn	Huy	011100118003	Động cơ và lực đẩy	Tự luận	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Mã LHP	Tên HP	Hình thức thi	Ghi chú
68	2331520067	Ngô Văn	Huy	011100117802	Yếu tố con người và An toàn	Tự luận	
69	2331520109	Bùi Hoàng	Huy	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	
70	2255200027	Huỳnh Đăng	Huy	011100064101	Kỹ thuật nhiệt	Tự luận	
71	2255200027	Huỳnh Đăng	Huy	011100014801	Cơ sở điều khiển tự động	Tự luận	
72	2331720268	Hà Đỗ Đức	Huy	010100096001	Tiếng Anh nghiệp vụ điều hành du lịch	Trắc nghiệm online	
73	2331720268	Hà Đỗ Đức	Huy	010100095901	Tiếng Anh Quản trị Du lịch (English for Tourism Administration)	Trắc nghiệm online	
74	2331710032	Trần Quốc	Huy	010100002203	Giáo dục thể chất-bóng chuyền	Thực hành	
75	2331730127	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	010100141602	Nghiệp vụ tổ chức sự kiện trong du lịch	Tự luận	
76	2431720341	Lê Thị Khánh	Huyền	010100093011	Đọc - Viết 4	Tự luận	
77	2431540165	Nguyễn Trần Duy	Khánh	010100084704	Lý thuyết đồ thị	Trắc nghiệm online	
78	2331540213	Phạm Đăng	Khiêm	010100084704	Lý thuyết đồ thị	Trắc nghiệm online	
79	2431720393	Phạm Trần Đăng	Khoa	010100093709	Dẫn luận ngôn ngữ học	Trắc nghiệm online	
80	2155200025	Ngô Văn Anh	Khôi	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	
81	2331540333	Đăng Hải	Khuong	010100087501	An toàn và bảo mật thông tin	Trắc nghiệm online	
82	2531540495	Dương Anh	Kiên	010110006021	Tổng quan hàng không dân dụng	Trắc nghiệm online	
83	2258420116	Poch	Lalin	011100004002	Dịch vụ thông báo tin tức Hàng không	Tự luận	
84	2331510066	Trần Hoàng	Lâm	011153000202	Lĩnh kiện điện tử	Trắc nghiệm online	
85	2531710021	Trần Nguyễn Trúc	Linh	011110000605	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
86	2531730548	Huỳnh Thị Thùy	Linh	010130002104	Quản trị học	Trắc nghiệm online	
87	2334330044	Võ Huỳnh	Linh	010100145504	Quản trị chất lượng dịch vụ	Trắc nghiệm online	
88	2431320106	Bùi Ngọc Ánh	Linh	010100137704	Quản trị quan hệ lao động	Trắc nghiệm online	
89	2334330044	Võ Huỳnh	Linh	010100011902	Quản trị marketing	Trắc nghiệm online	
90	2255200041	Nguyễn	Minh	011100064103	Kỹ thuật nhiệt	Tự luận	
91	2255130088	Lê Thanh	Minh	010100158301	Cân bằng trọng tải	Tự luận	
92	2255130088	Lê Thanh	Minh	010100158204	Quản trị doanh thu hàng hàng không	Tự luận	
93	2255130088	Lê Thanh	Minh	010100158101	Quản trị đội tàu bay hàng hàng không	Tự luận	
94	2258420118	Som	Monyreaksmey	011100004002	Dịch vụ thông báo tin tức Hàng không	Tự luận	
95	2531720349	Đỗ Thị Hà	My	010171101314	Ngữ âm thực hành	Vấn đáp	
96	2531720349	Đỗ Thị Hà	My	010171101114	Ngữ pháp Trung cấp	Trắc nghiệm online	
97	2531720349	Đỗ Thị Hà	My	010171100614	Đọc - Viết B1.1	Kiểm tra viết	
98	2531720349	Đỗ Thị Hà	My	010171100106	Nghe - Nói B1.1	Vấn đáp	
99	2531320104	Phan Thị Thúy	Nga	010110000639	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
100	2255200092	Nguyễn Thị Ngọc	Ngân	011100118003	Động cơ và lực đẩy	Tự luận	
101	2255200092	Nguyễn Thị Ngọc	Ngân	011100105902	Cơ học bay 2	Báo cáo	
102	2331310020	Nguyễn Kim	Ngân	010100013901	Quản trị khai thác cảng hàng không, sân bay	Trắc nghiệm online	
103	2331310131	Nguyễn Phan Phương	Nghi	010100013901	Quản trị khai thác cảng hàng không, sân bay	Trắc nghiệm online	
104	2331720266	Lê Đặng Bảo	Nguyên	010100096001	Tiếng Anh nghiệp vụ điều hành du lịch	Trắc nghiệm online	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Mã LHP	Tên HP	Hình thức thi	Ghi chú
105	2331720266	Lê Đăng Bảo	Nguyên	010100095901	Tiếng Anh Quản trị Du lịch (English for Tourism Administration)	Trắc nghiệm online	
106	2531530081	Võ Duy	Nguyễn	011153000204	Lĩnh kiện điện tử	Trắc nghiệm online	
107	2531540256	Nguyễn Bá	Nhân	010110000111	Triết học Mác - Lênin	Trắc nghiệm online	
108	2255200101	Nguyễn Đỗ Quang	Nhật	011100193502	Sức bền vật liệu	Tự luận	
109	2531710155	Nguyễn Quỳnh	Nhi	011154103905	Khí động lực học cơ bản	Trắc nghiệm online	
110	2258420089	Huỳnh Ngọc	Như	011100071302	Khai thác và quản lý tàu bay	Trắc nghiệm online	Đề mở
111	2531720271	Hà Ngọc Tâm	Như	010110000614	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
112	2431720149	Bùi Ngọc	Như	010100093710	Dẫn luận ngôn ngữ học	Trắc nghiệm online	
113	2431720167	Đặng Hải Tâm	Như	010100024401	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Trắc nghiệm online	
114	2252210137	Phan Thị Hồng	Nhung	010100052426	Lịch sử Đảng	Trắc nghiệm online	
115	2331320209	Trương Hoàng	Phổ	010100052404	Lịch sử Đảng	Trắc nghiệm online	
116	2531530128	Nguyễn Hồng	Phong	011153000106	An toàn điện	Trắc nghiệm online	
117	2253410112	Võ Hoàng	Phong	011100112001	Tiếng Anh 4	Trắc nghiệm (phiếu trả lời)	Kỹ năng nghe
118	2531330049	Võ Vinh	Phúc	010130002132	Quản trị học	Trắc nghiệm online	
119	2531330049	Võ Vinh	Phúc	010110006017	Tổng quan hàng không dân dụng	Trắc nghiệm online	
120	2531330049	Võ Vinh	Phúc	010110000145	Triết học Mác - Lênin	Trắc nghiệm online	
121	2331720261	Lê Lưu Kiến	Phúc	010100122403	Tiếng Anh chuyên ngành Khai thác Thương mại Hàng không 2	Trắc nghiệm online	
122	2431720038	Lâm Quốc Thái	Phúc	010100121503	Biên dịch	Tự luận	
123	2331720261	Lê Lưu Kiến	Phúc	010100095403	Tiếng Anh chuyên ngành Kỹ thuật Hàng không và Quản lý bay 2	Trắc nghiệm online	
124	2331720261	Lê Lưu Kiến	Phúc	010100094506	Kỹ năng đàm phán	Thuyết trình	
125	2331720261	Lê Lưu Kiến	Phúc	010100094201	Kỹ năng Thuyết trình	Thuyết trình	
126	2331720261	Lê Lưu Kiến	Phúc	010100040607	Phương pháp nghiên cứu khoa học (NNA)	Thuyết trình	
127	2255200063	Bùi Thị Kim	Phụng	011100118002	Động cơ và lực đẩy	Tự luận	
128	2255200063	Bùi Thị Kim	Phụng	011100064103	Kỹ thuật nhiệt	Tự luận	
129	2231310366	Trần Văn	Phương	010100012304	Văn hóa doanh nghiệp	Trắc nghiệm online	
130	2331730121	Đặng Ngọc	Phút	010100123801	Thiết kế và điều hành chương trình du lịch	Tự luận	
131	2431730297	Lưu Minh	Quân	010100189101	Tạo dựng hình ảnh chuyên nghiệp	Tự luận	
132	2531520104	Mai Tuấn	Quang	011110000603	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
133	2433710028	Đinh Nguyễn Duy	Quang	010100002202	Giáo dục thể chất-bóng chuyền	Thực hành	
134	2255120053	Từ Đoàn Trúc	Quỳnh	011153000505	Thực hành Kỹ thuật Điện tử	Báo cáo	
135	2531320264	Lương Thị Diễm	Quỳnh	010110006135	Kinh tế vi mô	Trắc nghiệm online	
136	2431730392	Nguyễn Thị Trúc	Quỳnh	010100052410	Lịch sử Đảng	Trắc nghiệm online	
137	2431730392	Nguyễn Thị Trúc	Quỳnh	010100024407	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Trắc nghiệm online	
138	2431720169	Phạm Nhật	Quỳnh	010100024405	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Trắc nghiệm online	
139	2331710131	Kuch	Raksmeypitch	011100004001	Dịch vụ thông báo tin tức Hàng không	Tự luận	
140	2258420119	Chern	Sreynoch	011100004002	Dịch vụ thông báo tin tức Hàng không	Tự luận	
141	2431540109	Nguyễn Tự	Tâm	010100084704	Lý thuyết đồ thị	Trắc nghiệm online	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Mã LHP	Tên HP	Hình thức thi	Ghi chú
142	2431310187	Hà Thị Thanh	Tâm	010100011909	Quản trị marketing	Trắc nghiệm online	
143	2255120069	Nguyễn Sỹ	Tân	011100118003	Động cơ và lực đẩy	Tự luận	
144	2255120069	Nguyễn Sỹ	Tân	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	
145	2250000090	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	010100111902	Tiếng Anh 3	Trắc nghiệm online	
146	2531520051	Lê Minh	Thắng	011110000603	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
147	2431540248	Nguyễn Quang	Thắng	010100085005	Phân tích và thiết kế thuật giải	Trắc nghiệm online	
148	2431540248	Nguyễn Quang	Thắng	010100084705	Lý thuyết đồ thị	Trắc nghiệm online	
149	2431540248	Nguyễn Quang	Thắng	010100052421	Lịch sử Đảng	Trắc nghiệm online	
150	2531530018	Nguyễn Sỹ Tiến	Thành	011153000204	Linh kiện điện tử	Trắc nghiệm online	
151	2531530096	Phạm Đức Hoàn	Thiện	011153000203	Linh kiện điện tử	Trắc nghiệm online	
152	2531710089	Trần Nhật	Thiện	011110000605	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
153	2531540433	Trần Ngọc	Thiện	010151100510	Toán rời rạc	Trắc nghiệm online	
154	2431320247	Lê Hữu	Thiện	010100052426	Lịch sử Đảng	Trắc nghiệm online	
155	2255200087	Nguyễn Lâm Kiến	Thịnh	011100064103	Kỹ thuật nhiệt	Tự luận	
156	2531330027	Nguyễn Đào Anh	Thư	010110006017	Tổng quan hàng không dân dụng	Trắc nghiệm online	
157	2431310486	Huỳnh Minh	Thư	010100162201	Cross-Cultural Management	Trắc nghiệm online	
158	2431310486	Huỳnh Minh	Thư	010100153602	Creativity and Innovation Management	Trắc nghiệm online	
159	2331740041	Từ Võ Minh	Thư	010100148901	Địa lý kinh tế vùng Đông Nam Á	Tự luận	
160	2331310340	Đoàn Anh	Thư	010100145507	Quản trị chất lượng dịch vụ	Trắc nghiệm online	
161	2331720255	Lê Anh	Thư	010100094508	Kỹ năng đàm phán	Thuyết trình	
162	2431720410	Lê Thị Anh	Thư	010100024401	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Trắc nghiệm online	
163	2531720763	Hoàng Thuý	Tiên	010171100601	Đọc - Viết B1.1	Kiểm tra viết	
164	2331730078	Nguyễn Hồng Thủy	Tiên	010100123803	Thiết kế và điều hành chương trình du lịch	Tự luận	
165	2255200080	Nguyễn Quốc	Tiến	011100105503	Khí động học 1	Tự luận	
166	2255200080	Nguyễn Quốc	Tiến	011100064103	Kỹ thuật nhiệt	Tự luận	
167	2255200080	Nguyễn Quốc	Tiến	010100002202	Giáo dục thể chất-bóng chuyền	Thực hành	
168	2255200065	Nguyễn Thanh	Toàn	011100105502	Khí động học 1	Tự luận	
169	2255200001	Trần Thái	Toàn	011100105501	Khí động học 1	Tự luận	
170	2331530047	Nguyễn Thanh	Toàn	011100089104	Cảm biến	Trắc nghiệm online	
171	2255200001	Trần Thái	Toàn	011100064101	Kỹ thuật nhiệt	Tự luận	
172	2531720442	Đặng Thùy	Trâm	010171101315	Ngữ âm thực hành	Vấn đáp	
173	2531720442	Đặng Thùy	Trâm	010171101115	Ngữ pháp Trung cấp	Trắc nghiệm online	
174	2331740247	Phan Thị Huyền	Trân	010100148901	Địa lý kinh tế vùng Đông Nam Á	Tự luận	
175	2331740247	Phan Thị Huyền	Trân	010100111501	Tinh thần lãnh đạo Hàng không	Tự luận	
176	2331740247	Phan Thị Huyền	Trân	010100111301	Môi trường và phát triển bền vững hàng không	Tự luận	
177	2531310280	Đinh Thị Ngọc	Trang	010110000631	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
178	2331720432	Nghê Thùy	Trang	010100095004	Tiếng Anh chuyên ngành Logistics	Trắc nghiệm online	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Mã LHP	Tên HP	Hình thức thi	Ghi chú
179	2431540297	Kiều Lê Đức	Trí	010100002201	Giáo dục thể chất-bóng chuyền	Thực hành	
180	2331520071	Vũ Văn	Trình	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	
181	2531310630	Quang Tín	Trung	010110000635	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
182	2331530083	Nguyễn Công	Trường	011100089102	Cảm biến	Trắc nghiệm online	
183	2331530083	Nguyễn Công	Trường	011100024401	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Trắc nghiệm online	
184	2531720299	Lê Hoàng	Tú	010171100614	Độc - Viết B1.1	Kiểm tra viết	
185	2433510045	Đỗ Việt	Tuấn	011100140002	Truyền số liệu và mạng máy tính	Tự luận	
186	2331530103	Đặng Anh	Tuấn	010100052408	Lịch sử Đảng	Trắc nghiệm online	
187	2531540432	Lê Nguyễn Kiến	Tường	010151100510	Toán rời rạc	Trắc nghiệm online	
188	2155200057	Võ Thị Ngọc	Tuyền	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	
189	2255200082	Nguyễn Đình Gia	Văn	011100064103	Kỹ thuật nhiệt	Tự luận	
190	2531540507	Nguyễn Bảo Anh	Vi	010110000607	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online	
191	2331520035	Nguyễn Trí	Vĩ	011100118002	Động cơ và lực đẩy	Tự luận	
192	2331520035	Nguyễn Trí	Vĩ	011100117802	Yếu tố con người và An toàn	Tự luận	
193	2331520035	Nguyễn Trí	Vĩ	011100105903	Cơ học bay 2	Báo cáo	
194	2331740061	Trần Thị Tường	Viên	010100174901	Dangerous Goods	Tự luận	
195	2531710151	Trịnh Trần Hoàng	Việt	011110000110	Triết học Mác - Lênin	Trắc nghiệm online	
196	2331530067	Cáp Hữu	Vinh	011100089102	Cảm biến	Trắc nghiệm online	
197	2431730239	Nguyễn Quốc	Vinh	010100189104	Tạo dựng hình ảnh chuyên nghiệp	Tự luận	
198	2431730239	Nguyễn Quốc	Vinh	010100123406	Quản trị kinh doanh lễ hành	Tự luận	
199	2431730239	Nguyễn Quốc	Vinh	010100123302	Quản trị điểm đến du lịch	Tự luận	
200	2531540637	Võ Nguyên	Vũ	010110006022	Tổng quan hàng không dân dụng	Trắc nghiệm online	
201	2255200068	Phạm Quốc	Vượng	011100193503	Sức bền vật liệu	Tự luận	
202	2433710070	Nguyễn Phúc Thảo	Vy	011100004001	Dịch vụ thông báo tin tức Hàng không	Tự luận	
203	2331720408	Nguyễn Phương Thanh	Vy	010100095002	Tiếng Anh chuyên ngành Logistics	Trắc nghiệm online	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2026

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Lập lịch thi



Dương Gia Bảo



TS. Trần Thiện Lưu